

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS - ST
Ngày 07/4/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Phượng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lan Hương

Bà Lý Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 07/4/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST- HS ngày 23/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Phi L**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05/12/1981.

Tại huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Đặng Nam P (đã chết) và con bà Trần Thị T ;

Bị cáo có vợ: Trần Thị N – Sinh năm: 1984 (đã ly hôn).

Bị cáo: Không có con;

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01 tiền án - Tại bản án hình sự phúc thẩm số: 30/2014/HSPT ngày 14/8/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử 02 (Hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 7 giờ 00 phút ngày 19/12/2021 tổ công tác Công an phường L làm nhiệm vụ tại khu vực đường N thuộc tổ 1, phường L, thành phố Lào Cai phát hiện đối tượng Đặng Phi L đang đi bộ trên vỉa hè có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra đối với Đặng Phi L và mời anh Lê Văn Toàn (Sinh năm 1971, Nơi cư trú: tổ 1, phường L, thành phố Lào Cai) là người chứng kiến. Quá trình kiểm tra Đặng Phi L khai nhận bản thân đang cất giấu ma túy trong người và tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa 01 cục chất bột khô màu trắng. Đặng Phi L khai nhận đây là ma túy Heroine, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn tạm giữ của Đặng Phi L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có số seri 358246090292100. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Bị cáo Đặng Phi L khai nhận nguồn gốc số ma túy Heroine đã thu giữ:

Khoảng 6 giờ 45 phút ngày 19/12/2021 Đặng Phi L đi xe ôm từ khu vực đầu cầu Cốc Lếu sang khu vực đường N, phường L để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực công ty P trên đường N, Đặng Phi L xuống xe đi bộ và tìm một người nữ giới đứng ở ven đường để mua ma túy sử dụng. Sau đó, Đặng Phi L mua được 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng của một người nữ giới không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Đặng Phi L cất gói ma túy Heroine vào túi quần bên trái đang mặc trên người và đi bộ về trên đường N thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 16/GĐMT ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,21 (không phẩy hai mươi một) gam cục chất bột khô, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số: 13 /CT-VKS- TPLC ngày 22/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Đặng Phi L về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Phi L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Phi L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Phi L từ 01(Một) năm 06(Sáu) tháng đến 01(Một) năm 09(Chín) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,17 (không phải mười bảy) gam Heroine còn lại được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Đặng Duy L ngày 19/12/2021 tại tổ 1, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

Tạm giữ 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen có số seri 358246090292100 (đã qua sử dụng) của bị cáo Đặng Phi L để đảm bảo thi hành án.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đặng Phi L nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Phi L khai nhận: Ngày 19/12/2021, Đặng Phi L đã mua 0,21 (không phải hai mươi một) gam ma túy Heroine với giá: 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng). Mục đích về để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi tàng trữ 0,21 (không phải hai mươi một) gam ma túy của bị cáo đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Đặng Phi L có 01 tiền án. Tại bản án hình sự phúc thẩm số: 30/2014/HSPT ngày 14/8/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử 02 (Hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Tuy nhiên bị cáo chưa chấp hành xong phần án phí hình sự và phần truy thu sung quỹ Nhà nước nên chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm. Vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 – Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

[5] Về ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử bị cáo Đặng Phi L mức án từ 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 01(Một) năm 09(Chín) tháng tù là không phù hợp, mức án như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là nặng đối với bị cáo. Mặc dù bị cáo đã có 01 tiền án. Tuy nhiên số lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, số ma túy thu giữ được của bị cáo có khối lượng là 0,21 (không phải hai mươi một) gam Heroine, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo hưởng mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời thể hiện sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[6] Về vật chứng: Số lượng 0,21 (không phải hai mươi một) gam Heroine thu giữ của bị cáo cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,04 gam (không phải không bốn) gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 0,17 (không phải mười bảy) gam. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có số seri 358246090292100 (đã qua sử dụng) của bị cáo Đặng Phi L. Xét thấy không phải là vật chứng của vụ án nhưng bị cáo Đặng Phi L còn phải thi hành khoản tiền án phí. Vì vậy, cần phải tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người nữ giới đã bán ma túy cho bị cáo Đặng Phi L vào ngày 19/12/2021 tại khu vực đường N, thuộc tổ 1, phường L, thành phố Lào Cai, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh. Do vậy, không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh, làm rõ được sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đặng Phi L phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phạt bị cáo Đặng Phi L 01(Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 19/12/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,17(không đầy mười bảy) gam Heroine còn lại được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Đặng Duy L ngày 19/12/2021 tại tổ 1, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai” .

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có số seri 358246090292100 (đã qua sử dụng) của bị cáo Đặng Phi L để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án thành phố Lào Cai ngày 25/3/2022).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự ; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Phi L phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Công an TP;
- Sở tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh (PV06);
- T.H.A HS(2);
- Bị cáo;
- Lưu HS- AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Kim Phụng

